

Số: 15 /NQ-HĐND

P. Trần Nhân Tông, ngày 31 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau sắp xếp; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; dự kiến đầu tư công trung hạn 2026-2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết 1669/NQ-UBTNQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị chính quyền cấp xã thành phố Hải Phòng năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Xét Báo cáo 126/BC-UBND, ngày 30/7/2025 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 trên địa bàn phường, Báo cáo số 127/BC-UBND, ngày 30/7/2025 về kế hoạch đầu tư công phường năm 2025 (sau sắp xếp); Báo cáo thẩm tra số 04/BCTT-BKT-NS, ngày 30/7/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường về thẩm tra báo cáo kế hoạch đầu tư công năm 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2025; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và dự kiến đầu tư công trung hạn 2026-2030 phường Trần nhân Tông sau sắp xếp như sau:

1. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 vốn ngân sách phường được giao là 48 tỷ 916,241 triệu đồng. Lũy kế giá trị đã giải ngân là 45 tỷ 233 triệu đồng. Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (sau sắp xếp): Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 là 59.157,15 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí thanh toán nợ khối lượng hoàn thành từ năm 2024 trở về trước là: 38.118,738 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2025 theo quy định về thời gian bố trí vốn của dự án là 16.438,42 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí cho các dự án khởi công mới năm 2025 là 4.600 triệu đồng.

(chi tiết phụ lục 01 kèm theo)

2. Tổng vốn ngân sách phường đã thực hiện giai đoạn 2021-2025 là 294.408,5 triệu đồng. Nợ xây dựng cơ bản đến 30/6/2025 là 27.790,54 triệu đồng. Điều chỉnh, bổ sung đầu tư công trung hạn 2021-2026:

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trước khi điều chỉnh: 338,322 tỷ đồng
- Điều chỉnh tăng: 6,4 tỷ đồng.
- Điều chỉnh giảm: 21,964 tỷ đồng.
- Kế hoạch vốn đầu tư công sau khi điều chỉnh: 322,758 tỷ đồng.

(chi tiết phụ lục 02 kèm theo)

3. Dự kiến đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

- Nguyên tắc phân bổ: Ưu tiên hoàn thiện cơ sở vật chất, sửa chữa trụ sở làm việc của UBND phường sau sáp nhập; phát triển các dự án trường học lớp học; ưu tiên các lĩnh vực nông nghiệp; sửa chữa, nâng cấp, xây mới các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa y tế.

- Thứ tự ưu tiên phân bổ: Bố trí thanh toán nợ xây dựng cơ bản các dự án thực hiện từ 2025 trở về trước. Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 theo quy định về thời gian bố trí vốn của các dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện Nghị quyết này bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Trần Nhân Tông khóa I, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2025. /.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND TP (để b/c);
- UBND TP (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường (để b/c);
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hương

Phụ lục 01: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 SAU SẮP XẾP
(Kèm theo Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 của HĐND phường)



đvt: triệu đồng

STT	Danh mục đầu tư	Kế hoạch vốn ĐTC trước sắp xếp	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn ĐTC sau sắp xếp	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	74,721.50	6,400.00	21,964.34	59,157.15	
	HOÀNG TIẾN	23,708.42	0.00	0.00	23,708.42	
A	Trả nợ nguồn ngân sách tỉnh, nguồn tiền đất, nguồn tăng thu	12,603.42	0.00	0.00	12,603.42	
1	Cải tạo nâng cấp đường giao thông từ Đồng Cống - Trung Tâm - Phục Thiện - Bến Tắm giai đoạn 1, đoạn tuyến 2 từ Trung Tâm đi Đồng Cống	317.9			317.9	đã hoàn thiện
2	Hội trường xã Hoàng Tiến, Thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	248.6			248.6	đã hoàn thiện
3	Chỉnh trang khuôn viên trụ sở Đảng ủy HĐND UBND phường Hoàng Tiến giai đoạn 2	878.2			878.2	đã hoàn thiện
4	Sửa chữa nâng cấp NVH các KDC phường Hoàng Tiến, hạng mục: nhà văn hóa KDC Hoàng Giám Cũ, Hoàng Giám Mới	101.5			101.5	đã hoàn thiện
5	Cải tạo chỉnh trang khuôn viên trụ sở Đảng ủy HĐND UBND xã Hoàng Tiến, thị xã Chí Linh	205.2			205.2	đã hoàn thiện
6	Trụ sở làm việc Đảng ủy HĐND UBND phường Hoàng Tiến	904.0			904.0	đã hoàn thiện
7	Hạ tầng KT KDC cầu ruồi, khu vực Trung Tâm phường Hoàng Tiến giai đoạn 2, HM: San nền, giao thông, cây xanh, thoát nước, cấp nước và cứu hỏa chiếu sáng	1,020.2			1,020.2	đã hoàn thiện
8	Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông từ Đồng Cống - Trung Tâm - Phục Thiện - Bến Tắm giai đoạn 1, đoạn tuyến 1 từ Phục Thiện đi Trung Tâm	313.0			313.0	đã hoàn thiện
9	Chỉnh trang đô thị đoạn tuyến QL 18 từ KM45+950 đến km46+290 bên phải tuyến, HM: xây dựng bố vỉa block vỉa hè	101.0			101.0	đã hoàn thiện
10	Di chuyển, lắp đặt điều hoà và hệ thống Camera giám sát Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Hoàng Tiến	138.7			138.7	đã hoàn thiện
11	Nâng cấp tuyến đường từ đình Hoàng Giám đi ga Hoàng Tiến	1,232.0			1,232.0	đã hoàn thiện
12	Xây dựng mới cổng, hàng rào và khu phụ trợ trụ sở công an phường Hoàng Tiến	1,815.0			1,815.0	đã hoàn thiện
13	Trồng cây khuôn viên UBND phường Hoàng Tiến	207.0			207.0	đã hoàn thiện
14	Cổng, tường rào trạm y tế phường Hoàng Tiến	250.0			250.0	đã hoàn thiện
15	Xây dựng khu trải nghiệm và công trình phụ trợ trường mầm non Hoàng Tiến	216.4			216.4	đã hoàn thiện
16	Bãi chôn lấp rác thải tập trung hợp vệ sinh Phường Hoàng Tiến, Thành phố Chí Linh.	1,048.0			1,048.0	đã hoàn thiện
17	Cải tạo, sửa chữa nhà hiệu bộ nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Hoàng Tiến	1,155.0			1,155.0	đã hoàn thiện
18	Cải tạo, nâng cấp đường GT KDC Tân Tiến, tuyến từ ngã ba ông Sang đến đập ông Biên	513.0			513.0	đã hoàn thiện
19	Sửa chữa trường tiểu học Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	107.0			107.0	đã hoàn thiện
20	Sửa chữa Trường THCS Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	973.0			973.0	đã hoàn thiện
21	Khắc phục sự cố sụt lún cống tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp đập Nghè Kinh, KDC Phục Thiện, phường Hoàng Tiến	450.0			450.0	đã hoàn thiện
22	Sửa chữa nâng cấp NVH các KDC phường Hoàng Tiến, HM: NVH KDC Trại Trồng, Tân Tiến, Trung Tâm	125.8			125.8	đã hoàn thiện
23	Chỉnh trang đô thị đoạn tuyến QL 18, khu vực trung tâm ngã tư Hoàng Tiến, thị xã Chí Linh. Hạng mục: chặt hạ và loại bỏ gốc cây	88.1			88.1	đã hoàn thiện
24	Hạ tầng KT KDC mới thôn Hoàng Giám xã Hoàng Tiến	30.5			30.5	đã hoàn thiện
25	San lấp mặt bằng KDC mới thôn Đồng Cống xã Hoàng Tiến	66.5			66.5	đã hoàn thiện
26	Xây dựng cổng tường rào sân vận động phường Hoàng Tiến	97.8			97.8	đã hoàn thiện
B	Dự án chuyển tiếp	11,105.00	0.00	0.00	11,105.00	
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xóm Suối găng, khu dân cư Tân Tiến, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	6,616.0			6,616.0	đã hoàn thiện
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xóm Lục Dong, khu dân cư Tân Tiến, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	4,489.0			4,489.0	đã hoàn thiện
	VĂN ĐỨC	22,203.29	0.00	4,872.34	17,330.94	
A	Trả nợ nguồn ngân sách tỉnh, nguồn tiền đất	13,197.53	0.00	0.00	13,197.53	



1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Bích Thủy, xã Văn Đức, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	186.0			186.0	đã hoàn thiện
2	Nhà lớp học 4 phòng, trường mầm non xã Văn Đức, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	99.5			99.5	đã hoàn thiện
3	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Vĩnh Đại - Văn Đức, thị xã Chí Linh (GĐ đầu). Hạng mục: Nhà văn hóa thôn Vĩnh Đại, xã Văn Đức	174.7			174.7	đã hoàn thiện
4	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Vĩnh Đại - Văn Đức, thị xã Chí Linh (KV phía Nam đường Vĩnh Đại - Vĩnh Long). Hạng mục: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước mặt, thoát nước thải, cấp điện chiếu sáng	715.6			715.6	đã hoàn thiện
5	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Vĩnh Đại - Văn Đức, thị xã Chí Linh (Khu vực 3). Hạng mục: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện chiếu sáng	305.9			305.9	đã hoàn thiện
6	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Vĩnh Đại - Văn Đức, thị xã Chí Linh (giai đoạn đầu). Hạng mục: Tháo dỡ tường rào, san nền, giao thông, cấp nước, thoát nước, thoát nước thải, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, bể xử lý nước thải	380.5			380.5	đã hoàn thiện
7	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Vĩnh Đại - Văn Đức, thị xã Chí Linh (Khu vực 4). Hạng mục: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện chiếu sáng	387.0			387.0	đã hoàn thiện
8	Cải tạo, sửa chữa công trình phụ trợ trường THCS Văn Đức. Hạng mục: Phá nhà 2T-8P, phá đá hạ cốt sân, lát nền sân, nhà xe, xây sân khấu	345.2			345.2	đã hoàn thiện
9	Nhà văn hóa khu dân cư Bích Nham, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	612.8			612.8	đã hoàn thiện
10	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND Phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	1,860.8			1,860.8	đã hoàn thiện
11	Tường rào, hạ tầng kỹ thuật khuôn viên UBND, sân thể thao, nhà văn hóa KDC Bích Nham phường Văn Đức	1,338.6			1,338.6	đã hoàn thiện
12	Nhà hội trường Đảng ủy - HĐND - UBND và các công trình phụ trợ phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	6,422.0			6,422.0	đã hoàn thiện
13	Hệ thống cấp điện Khu dân cư mới Vĩnh Đại phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	368.9			368.9	đã hoàn thiện
B	Dự án chuyển tiếp	9,005.76	0.00	4,872.34	4,133.42	
1	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ Bến Đò đến nghĩa trang nhân dân phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	7,678.0		4,606.79	3,071.19	Đang triển khai
2	Hạ tầng kỹ thuật các điểm dân cư phường Văn Đức, thành phố Chí Linh; Hạng mục: San nền, hệ phố, tường kè và thoát nước.	1,327.8		265.6	1,062.2	Chưa triển khai
	HOÀNG TÂN	28,809.792	6,400.000	17,092.000	18,117.792	
A	Trả nợ nguồn ngân sách tỉnh, nguồn tiền đất, nguồn tăng thu	10,217.792	2,100.000	0.000	12,317.792	
1	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Hoàng Tân, TP Chí Linh	151.830			151.8	đã hoàn thiện
2	Hạ tầng Ấp phích, KDC Đại Bộ, phường Hoàng Tân, TX Chí Linh. HM: San nền, vỉa hè, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng	355.310			355.3	đã hoàn thiện
3	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Ấp Phích giai đoạn 2 (phần kỳ 1), phường Hoàng Tân, TP Chí Linh	2,481.000			2,481.0	đã hoàn thiện
4	Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường 398B đoạn Km00+300 đến Km00+800 qua UBND phường Hoàng Tân, TX Chí Linh. HM: xây dựng hệ thống thoát nước, nền mặt đường vỉa hè	459.660			459.7	đã hoàn thiện
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông trục phường đến tỉnh lộ 398B, phường Hoàng Tân, TX Chí Linh, tỉnh Hải Dương	110.395			110.4	đã hoàn thiện
6	Nâng cấp, mở rộng nền đường giao thông từ nhà ông Việt đi xóm 17 KDC Độ Xá, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh	399.300			399.3	đã hoàn thiện
7	Nâng cấp, mở rộng nền đường giao thông từ Đồng Tân đi Trại Mệt, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh	369.430			369.4	đã hoàn thiện
8	Nâng cấp mở rộng nền đường giao thông từ KDC Đại Bộ đi xã Bắc An, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh	1,429.130			1,429.1	đã hoàn thiện
9	Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu nội đồng xóm Đình Vọ và kênh tưới từ nhà Ông Luyện đến Đại Tân.	117.310			117.3	đã hoàn thiện
10	Trường THCS Hoàng Tân. HM: Nhà lớp học 2 tầng	118.813			118.8	đã hoàn thiện
11	Chỉnh trang đô thị các khu dân cư ven đường quốc lộ 18 đoạn Km 41+660 - Km 43+753 qua địa phận phường Hoàng Tân. HM: Bỏ vỉa và lát vỉa hè	517.130			517.1	đã hoàn thiện
12	Chỉnh trang đô thị các khu dân cư ven đường quốc lộ 18 đoạn Km 41+660 - Km 43+753 qua địa phận phường Hoàng Tân. HM: Chặt hạ và loại bỏ gốc cây.	184.770			184.8	đã hoàn thiện
13	Nhà văn hóa KDC Bến Tắm, phường Hoàng Tân	476.100			476.1	đã hoàn thiện
14	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Cầu Gừng phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh. HM: San nền, giao thông và hệ phố (giai đoạn 1)	47.614			47.6	đã hoàn thiện
15	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông xóm 14 KDC Độ Xá, phường Hoàng Tân	3000.000			3,000.0	đã hoàn thiện
16	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Đại Tân, phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh		2,100		2,100	Công trình hạ tầng cần hoàn thiện, đã đầu giá
B	Công trình chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025	17,992.00	300	17,092.00	1,200.00	
I	Công trình Nhà văn hóa	6,000.00	-	6,000.00	-	



1	Nhà văn hóa KDC Đại Bát và các công trình phụ trợ	4,800.00		4,800.00	0.0	
2	Các công trình phụ trợ nhà văn hóa Đại Tân, hạng mục tường rào, nền sân, cổng	1,200.00		1,200.00	0.0	
II	Công trình trụ sở	8,092.00	300.00	7,192.00	1,200.00	
1	Hạ tầng kỹ thuật và các công trình phụ trợ trụ sở làm việc Công an phường Hoàng Tân	7,192.00		7,192.00	0.0	
1	Sửa chữa mái và các công trình phụ trợ Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Hoàng Tân	900.00	300.00		1,200.0	
III	Công trình thủy lợi, nông nghiệp	3,900.00	-	3,900.00	-	
1	Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu nội đồng từ QL18 đến nhà ông Quốc KDC Độ Xá	3,900.00		3,900.00	0.0	
	Công trình khởi công mới năm 2025	600.00	4,000.00	-	4,600.00	
I	Công trình trụ sở	-	4,000.00	-	4,000.00	
1	Cải tạo Nhà hội trường làm Trung tâm hành chính công		1,200.00		1,200.0	
2	Cải tạo nhà hội trường làm phòng họp trực tuyến số 2		1,200.00		1,200.0	
3	Cải tạo nhà làm việc cấp 4 và các công trình phụ trợ		800.00		800.0	
4	Cải tạo nhà hội trường lớn (Hội trường cũ Hoàng Tiến)		800.00		800.0	
II	Công trình giáo dục	600.00	-	-	600.00	
1	Cải tạo nhà lớp học, tường rào Trường Tiểu học và THCS Hoàng Tân	600.00			600.0	



PHỤ LỤC 02: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 (Sau sắp xếp)
(Kèm theo Nghị Quyết số 15 NQ-HĐND ngày 31/7/2025 của HĐND phường)

đvt: tỷ đồng

STT	Danh mục đầu tư	KH vốn ĐTC trung hạn sau sắp xếp	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	KH vốn ĐTC trung hạn sau điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	338.322	6.400	21.964	322.758	
A	Trả nợ XDCB các dự án từ 31/12/2020 trở về trước	79.224	2.100	0.000	81.324	
1	Cải tạo nâng cấp đường GT từ Đồng Cống - Trung Tâm - Phục Thiện - Bến Tắm giai đoạn 1, đoạn tuyến 2 từ Trung Tâm đi Đồng Cống	0.324			0.324	Hoàng Tiến
2	Hội trường UBND xã Hoàng Tiến, Thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0.709			0.709	Hoàng Tiến
3	Chỉnh trang khuôn viên trụ sở Đảng ủy HĐND UBND phường Hoàng Tiến giai đoạn 2	0.880			0.880	Hoàng Tiến
4	Sửa chữa nâng cấp NVH các KDC phường Hoàng Tiến, HM: NVH KDC Hoàng Giám Cũ, Hoàng Giám Mới	0.119			0.119	Hoàng Tiến
5	Sửa chữa nâng cấp NVH các KDC phường Hoàng Tiến, HM: NVH KDC Trại Trống, Tân Tiến, Trung Tâm	0.125			0.125	Hoàng Tiến
6	Cải tạo chỉnh trang khuôn viên trụ sở Đảng ủy HĐND UBND xã Hoàng Tiến, thị xã Chí Linh	2.000			2.000	Hoàng Tiến
7	Trụ sở làm việc Đảng ủy HĐND UBND phường Hoàng Tiến	3.880			3.880	Hoàng Tiến
8	Hạ tầng KT KDC cầu ruồi, khu vực Trung Tâm phường Hoàng Tiến giai đoạn 2, HM: San nền, giao thông, cây xanh, thoát nước, cấp nước và cứu hỏa chiếu sáng	1.027			1.027	Hoàng Tiến
9	Cải tạo nâng cấp tuyến đường GT từ Đồng Cống - Trung Tâm - Phục Thiện - Bến Tắm giai đoạn 1, đoạn tuyến 1 từ Phục Thiện đi Trung Tâm	0.319			0.319	Hoàng Tiến
10	Chỉnh trang đô thị đoạn tuyến QL 18 từ KM45+950 đến km46+290 bên phải tuyến, HM: xây dựng bó vỉa block vỉa hè	0.101			0.101	Hoàng Tiến

11	Di chuyển, lắp đặt điều hoà và hệ thống Camera giám sát Trụ sở làm việc Đảng uỷ - HĐND - UBND phường Hoàng Tiến	0.138			0.138	Hoàng Tiến
12	Chỉnh trang đô thị đoạn tuyến QL 18, khu vực trung tâm ngã tư Hoàng Tiến, thị xã Chí Linh. Hạng mục: chặt hạ và loại bỏ gốc cây	0.088			0.088	Hoàng Tiến
13	Hạ tầng KT KDC mới thôn Hoàng Gián xã Hoàng Tiến	0.030			0.030	Hoàng Tiến
14	San lấp mặt bằng KDC mới thôn Đồng Cống xã Hoàng Tiến	0.064			0.064	Hoàng Tiến
15	Cải tạo nâng cấp đường giao thông từ QL 18 đi đình làng Hoàng Gián Cũ	0.800			0.800	Hoàng Tiến
16	Sân vận động trung tâm phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	0.814			0.814	Hoàng Tiến
17	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ phường Hoàng Tiến	0.386			0.386	Hoàng Tiến
18	Trường MN thôn Vĩnh Đại xã Văn Đức	3.5000			3.500	Văn Đức
19	CT NC đường GT thôn Bích Thủy	0.4380			0.438	Văn Đức
20	Chỉnh trang tuyến đường Đoàn Kết từ giáp đường phường Thái Học đến ngã tư thôn Khê Khẩu giáp đường 184	0.0930			0.093	Văn Đức
21	Sân thể thao. HM: Cổng tường rào, rãnh thoát nước	0.0120			0.012	Văn Đức
22	Sân thể thao. HM: San nền, đường bê tông, vỉa hè, bậc tam cấp, thoát nước	0.0070			0.007	Văn Đức
23	Trường MN Văn Đức. HM: Vườn cỏ tích	0.0370			0.037	Văn Đức
24	CT NC đường Đoàn Kết kéo dài đoạn Km0+780 - Km2+00. HM: Mặt đường, đan rãnh và ATGT	0.0630			0.063	Văn Đức
25	CT NC đường Đoàn Kết kéo dài đoạn Km0+780 - Km2+00. HM: Nền đường, tường chắn, thoát nước, vỉa hè, bó vỉa	0.2140			0.214	Văn Đức
26	CT NC đường Đoàn Kết kéo dài đoạn Km02+00 - Km3+014. HM: Nền đường, tường chắn, thoát nước	0.0420			0.042	Văn Đức
27	CT NC đường Đoàn Kết kéo dài đoạn Km02+00 - Km3+014. HM: Mặt đường, vỉa hè, bó vỉa và ATGT	1.4800			1.480	Văn Đức

28	Nhà lớp học 2T-6P trường Tiểu học Văn Đức, khu Vĩnh Đại thị xã Chí Linh tỉnh Hải Dương	0.5070			0.507	Văn Đức
29	Nhà lớp học 4P trường MN xã Văn Đức	0.1080			0.108	Văn Đức
30	Chỉnh trang tuyến đường 184 thôn Khê Khẩu đi Bến Đò thôn Bến Đò	0.3050			0.305	Văn Đức
31	Hạ tầng KT KDC mới Vĩnh Đại - Văn Đức (GĐ đầu). HM: Nhà văn hóa thôn Vĩnh Đại	0.1750			0.175	Văn Đức
32	Hạ tầng KT KDC mới Vĩnh Đại - Văn Đức (KV phía Nam đường Vĩnh Đại - Vĩnh Long). HM: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước mặt, thoát nước thải, cấp điện CS, TTLL, bể xử lý nước thải	0.7160			0.716	Văn Đức
33	Nhà lớp học 3T-9P trường Tiểu học Văn Đức	0.0990			0.099	Văn Đức
34	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa KDC Bích Thủy, P Văn Đức. (Mã DA: 4.2020.0365)	0.0280			0.028	Văn Đức
35	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa KDC Khê Khẩu, P Văn Đức. (Mã DA: 4.2020.0366)	0.0370			0.037	Văn Đức
36	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa KDC Đông Xá, P Văn Đức. (Mã DA: 4.2020.0367)	0.0570			0.057	Văn Đức
37	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa KDC Vĩnh Đại, P Văn Đức. (Mã DA: 4.2020.0368)	0.0350			0.035	Văn Đức
38	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa KDC Bến Đò, P Văn Đức. (Mã DA: 4.2020.0369)	0.0080			0.008	Văn Đức
39	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa KDC Vĩnh Long, P Văn Đức. (Mã DA: 4.2020.0370)	0.0640			0.064	Văn Đức
40	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa KDC Kênh Mai 1, P Văn Đức. (Mã DA: 4.2020.0371)	0.0110			0.011	Văn Đức
41	Trường Tiểu Học Văn Đức. HM: Nhà bảo vệ sân lát gạch	1.1630			1.163	Văn Đức
42	Cải tạo NC công trình sau đầu mối trạm bơm Vĩnh Đại PV GPMB KDC mới Vĩnh Đại 1 P Văn Đức	1.1970			1.197	Văn Đức
43	Nhà lớp học 2 tầng 2 phòng trường tiểu học Văn Đức, khu Vĩnh Đại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0.1600			0.160	Văn Đức



44	Hạ tầng KT KDC mới Vĩnh Đại - Văn Đức (KV3). HM: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện chiếu sáng	1.1320			1.132	Văn Đức
45	Hạ tầng KT KDC mới Vĩnh Đại - Văn Đức (GĐ đầu). HM: Tháo dỡ tường rào, san nền, giao thông, cấp nước, thoát nước thải, cấp điện chiếu sáng, TTLL, bể XL nước thải	1.6080			1.608	Văn Đức
46	Hạ tầng KT KDC mới Vĩnh Đại - Văn Đức (KV4). HM: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện chiếu sáng	1.2960			1.296	Văn Đức
47	Hạ tầng KT điểm dân cư số 1 Vĩnh Đại 1, P Văn Đức. HM: San nền, giao thông, thoát nước và hệ phố.	0.8440			0.844	Văn Đức
48	CTNC đường Đoàn Kết kéo dài đoạn Km0+780 và nhánh ra trạm bơm. HM: Thoát nước	0.9220			0.922	Văn Đức
49	Hạ tầng KT giai đoạn 1 KDC mới Con Nhạn xã Văn Đức	0.0960			0.096	Văn Đức
50	Di chuyển trạm bơm Vĩnh Đại PV GPMB KDC mới Vĩnh Đại 1 xã Văn Đức	0.2100			0.210	Văn Đức
51	CT NC đường GT xã Văn Đức. HM: Bó vỉa hè phố và lắp đặt tấm đan đỉnh rãnh	0.2260			0.226	Văn Đức
52	CT NC đường GT liên thôn Vĩnh Đại - Vĩnh Long	0.7190			0.719	Văn Đức
53	Hạ tầng KT KDC Con Nhạn 2, Vĩnh Đại 1, P Văn Đức. HM: GPMB và san nền	3.3030			3.303	Văn Đức
54	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư số 1 Đông Xá P Văn Đức. HM: San nền, thoát nước và hệ phố	7.3550			7.355	Văn Đức
55	Hạ tầng kỹ thuật Gđ 3 KDC mới Con Nhạn P Văn Đức. HM: San nền, thoát nước và hệ phố	1.1000			1.100	Văn Đức
56	Di chuyển trạm bơm Vĩnh Đại PV GPMB KDC mới Vĩnh Đại 1 xã Văn Đức. Hạng mục: Xây dựng trạm biến áp 180KVA - 22/0,4KV trạm bơm Vĩnh Đại	0.4660			0.466	Văn Đức
57	Hạ tầng kỹ thuật KDC Con Nhạn 2 Vĩnh Đại 1 P Văn Đức. HM: Đường giao thông, thoát nước và hệ phố	2.9610			2.961	Văn Đức
58	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông trục phường đến tỉnh lộ 398B, phường Hoàng Tân, TX Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0.186			0.186	Hoàng Tân

59	Trường THCS Hoàng Tân. HM: Nhà lớp học 2 tầng	0.464			0.464	Hoàng Tân
60	Trạm y tế phường Hoàng Tân; HM: phần xây dựng, phá dỡ nhà số 1,2,3, san lấp ao nén tĩnh cọc tre 4 điểm.	0.586			0.586	Hoàng Tân
61	Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường 398B đoạn Km00+300 đến Km00+800 qua UBND phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh. HM: Xây dựng hệ thống thoát nước, nền mặt đường vỉa hè.	0.460			0.460	Hoàng Tân
62	Hạ tầng Áp phích, KDC Đại Bộ, phường Hoàng Tân, TX Chí Linh. HM: San nền, vỉa hè, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng	0.413			0.413	Hoàng Tân
63	Chỉnh trang tình lộ 398B trung tâm phường Hoàng Tân đoạn Km0+800-Km1+427. HM: Thoát nước và block hè phố	0.059			0.059	Hoàng Tân
64	Chỉnh trang đô thị các khu dân cư ven đường quốc lộ 18 đoạn Km 41+660 - Km 43+753 qua địa phận phường Hoàng Tân. HM: Bó vỉa và lát vỉa hè	0.601			0.601	Hoàng Tân
65	Hội trường Đảng ủy - UBND phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	1.377			1.377	Hoàng Tân
66	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Đại Tân, phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh	3.199			3.199	Hoàng Tân
67	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Hoàng Tân, TP Chí Linh	3.110			3.110	Hoàng Tân
68	Nâng cấp cải tạo đường giao thông KDC Đại Tân từ QL18A đến ngã tư xóm Đại Tân 4	0.166			0.166	Hoàng Tân
69	Nâng cấp cải tạo đường giao thông KDC Đại Tân từ ngã 4 xóm Đại Tân 4 đến ngã ba Kiểm Lâm, phường Hoàng Tân	0.211			0.211	Hoàng Tân
70	Trường THCS Hoàng Tân. HM: Mở rộng khuôn viên, xây tường, tôn nền	0.050			0.050	Hoàng Tân
71	Trạm y tế phường Hoàng Tân. Hạng mục: Cổng, tường rào, bồn hoa, nhà xe	0.303			0.303	Hoàng Tân
72	Cải tạo tường bao, nền sân UBND phường Hoàng Tân, TX Chí Linh	0.126			0.126	Hoàng Tân

73	Chỉnh trang tỉnh lộ 398B trung tâm phường Hoàng Tân đoạn Km0+800-Km1+427. HM: Cây xanh và chiếu sáng	0.320			0.320	Hoàng Tân
74	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường 398B đoạn Km00+300-km00+800 qua UBND phường Hoàng Tân, TX Chí Linh. HM: Chặt hạ và loại bỏ gốc cây.	0.074			0.074	Hoàng Tân
75	Chỉnh trang đô thị các khu dân cư ven đường quốc lộ 18 đoạn Km 41+660 - Km 43+753 qua địa phận phường Hoàng Tân. HM: Chặt hạ và loại bỏ gốc cây.	0.185			0.185	Hoàng Tân
76	Đánh số, gắn biển số nhà, gắn biển chỉ dẫn công cộng, biển tên đường, phố, cấp giấy chứng nhận số nhà trên địa bàn thị xã Chí Linh (giai đoạn 2)	0.051			0.051	Hoàng Tân
77	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Cầu Gừng phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh. HM: San nền, giao thông và hệ phố (giai đoạn 1)	0.077			0.077	Hoàng Tân
78	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Ấp Phích, KDC Đại Bộ, phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh (giai đoạn 2). Hạng mục: San nền, vỉa hè, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng	0.742			0.742	Hoàng Tân
79	Nhà văn hóa KDC Đại Bộ, phường Hoàng Tân	0.902			0.902	Hoàng Tân
80	Nhà văn hóa KDC Bến Tắm, phường Hoàng Tân	0.532			0.532	Hoàng Tân
81	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ phường Hoàng Tân, TP Chí Linh	0.765			0.765	Hoàng Tân
82	Cải tạo nền sân và các công trình phụ trợ UBND phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh	0.449			0.449	Hoàng Tân
83	Nhà làm việc một cửa, Nhà bảo vệ UBND phường Hoàng Tân, TP Chí Linh	0.958			0.958	Hoàng Tân
84	Chỉnh trang tỉnh lộ 398B trung tâm phường Hoàng Tân (Đoạn từ Km1+700-Km3+67). Hạng mục thoát nước và block hè phố	1.833			1.833	Hoàng Tân



85	Chỉnh trang tình lộ 398B trung tâm phường Hoàng Tân (Đoạn từ Km1+700-Km3+67). Hạng mục cây xanh, chiếu sáng	0.955			0.955	Hoàng Tân
86	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng và các công trình phụ trợ Trường tiểu học Hoàng Tân	2.026			2.026	Hoàng Tân
87	Nhà văn hóa KDC Đại Tân, phường Hoàng Tân	0.860			0.860	Hoàng Tân
88	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Ấp phích giai đoạn 2 (phân kỳ 1), phường Hoàng Tân, TP Chí Linh	12.587			12.587	Hoàng Tân
89	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Đại Tân, phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh		2.100		2.10	Hoàng Tân
B	Dự án chuyển tiếp	18.654	0.000	0.000	18.654	
1	Cải tạo, sửa chữa công trình phụ trợ trường THCS Văn Đức. Hạng mục: Phá nhà 2T-8P, phá đá hạ cốt sân, lát nền sân, nhà xe, xây sân khấu	2.042			2.042	Văn Đức
2	Nhà văn hóa KDC Bích Nham, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	2.212			2.212	Văn Đức
3	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND Phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	14.400			14.400	Văn Đức
C	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025	240.444	0.300	21.964	218.780	
I	Công trình giao thông	126.642	0.000	4.606	122.036	
1	Nâng cấp tuyến đường từ đình làng đi ga Hoàng Tiến	15.000			15.000	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
2	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Đồng Cống phường Hoàng Tiến tuyến từ ngã ba ông Xiêm đến nhà Anh Mạnh ngã ba ông Mật	0.883			0.883	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
3	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Đồng Cống phường Hoàng Tiến, tuyến từ nhà ông sử đến ngã ba ông Mật anh Tiến bà Hay	0.810			0.810	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
4	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà a Vỹ đến nhà ông Liệu ông Thoan a Hiếu	0.816			0.816	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
5	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ phường Hoàng Tiến tuyến từ ngã ba ông Tuyền đến nhà cô Ny a Dương	0.839			0.839	đã thực hiện (Hoàng Tiến)

6	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà bà Lan đến nhà ông Lê ông Trương	0.821			0.821	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
7	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà bà Ngừ đến nhà a Đức ông trưởng	0.408			0.408	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
8	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà a Hoan đến nhà ông Hạnh ông Duy ông Hưng	0.976			0.976	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
9	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà ông Thắng, ông Yên ông Hưng ông Chế	0.860			0.860	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
10	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà a chiến đến nhà a ngọc	0.324			0.324	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
11	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Mới tuyến từ ông Hiếu đến nhà ông Thường nhà VH	0.733			0.733	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
12	Cải tạo nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Mới tuyến từ nhà ông chiên đến nhà bà Lùn ông Sách a Thành	0.703			0.703	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
13	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Hoàng Gián Cũ, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ nhà ông Sáng đến cổng Lướt	0.437			0.437	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Hoàng Gián Cũ, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ cổng Lướt đến ông Sản, ông Xuất	0.716			0.716	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
15	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Hoàng Gián Cũ, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ nhà ông Luyện đến nhà ông Tình	0.904			0.904	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
16	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Đồng Cống, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ ngã tư ông Tuyên đến ngã ba ông Xiêm, cổng bà Oanh	0.525			0.525	đã thực hiện (Hoàng Tiến)

17	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Đồng Cống, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ ngã ba ông Kiên đến nhà bà Hường	0.591			0.591	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
18	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Hoàng Gián Mới, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ nhà ông Vùng đến nhà ông Điều, nhà ông Thường	0.613			0.613	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
19	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Trại Trống, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ ngã ba ông Tạc đến ngã ba ông Đặng	0.201			0.201	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
20	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Trại Trống, phường Hoàng Tiến. Tuyến từ ngã ba ông Hảo đến cổng ông Thiệm	0.271			0.271	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
21	Cải tạo, nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ, phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà cô Thương đến nhà ông Ngôi, ông Nguyễn	0.836			0.836	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
22	Cải tạo, nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Cũ, phường Hoàng Tiến tuyến từ cổng lướt để nhà ông Vỹ, ông Nghĩa	0.451			0.451	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
23	Cải tạo, nâng cấp đường GT KDC Hoàng Gián Mới, phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà bà Nôn đến nhà ông Phú ông Cương	0.441			0.441	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
24	Cải tạo, nâng cấp đường GT KDC Đồng Cống phường Hoàng Tiến tuyến từ nhà ông Thư đến nhà ông Tứ	0.373			0.373	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
25	Cải tạo, nâng cấp đường GT KDC Tân Tiến, tuyến từ ngã ba ông Sang đến đập ông Biên	0.728			0.728	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
26	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xóm Suối Găng, khu dân cư Tân Tiến, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	12.500			12.500	đã thực hiện (Hoàng Tiến)

27	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xóm Lục Dong, khu dân cư Tân Tiến, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	8.500			8.500	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
28	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông KDC Hoàng Gián Mới và KDC Đồng Cống, phường Hoàng Tiến. Tuyến đường từ nhà ông Thành đến đình Trại Quỳên và từ nhà ông Khoát đến nhà ông Kề	0.892			0.892	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
29	Khắc phục sự cố sụt lún cống tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp đập Nghè Kinh, KDC Phục Thiện, phường Hoàng Tiến	0.500			0.500	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
30	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông An Lạc- Văn Đức, TP Chí Linh. Đoạn từ nhà máy gạch An Phú đến Kênh Mai 1	13.536			13.536	Đã thực hiện (Văn Đức)
31	Đường gom công trường Tiểu học Văn Đức, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	11.552			11.552	Đã thực hiện (Văn Đức)
32	Nâng cấp đường giao thông Con Nhạn, Vĩnh Dãi 1, phường Văn Đức	4.344			4.344	Đã thực hiện (Văn Đức)
33	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ Bến Đò đến nghĩa trang nhân dân phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	7.677		4.61	3.071	Đang triển khai (Văn Đức)
34	Đường vào nghề Thánh Cả, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	0.285			0.285	Đã thực hiện (Văn Đức)
35	Nâng cấp, mở rộng nền đường giao thông từ nhà ông Việt đi xóm 17 KDC Đọ Xá phường Hoàng Tân	6.500			6.500	đã thực hiện (Hoàng Tân)
36	Nâng cấp đường giao thông từ Đồng Tân đi Trại Mết (phường Bến Tắm) dài 1,1km	3.600			3.600	đã thực hiện (Hoàng Tân)
37	Nâng cấp, mở rộng nền đường giao thông từ KDC Đại Bộ đi xã Bắc An, phường Hoàng Tân	14.500			14.500	đã thực hiện (Hoàng Tân)
38	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông xóm 14 KDC Đọ Xá, phường Hoàng Tân	4.847			4.847	đã thực hiện (Hoàng Tân)
39	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ nhà ông Luyện Chiếu đi Đồi Chùa, KDC Đại Bát	0.800			0.800	đã thực hiện (Hoàng Tân)



40	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ nhà ông Phòng đến nhà anh Dũng, KDC Đại Bát	0.650			0.650	đã thực hiện (Hoàng Tân)
41	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ nhà ông Phụng Giao đến nhà anh Bình, KDC Đại Bát	0.700			0.700	đã thực hiện (Hoàng Tân)
42	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ nhà ông Minh đến nhà ông Yên, KDC Đồng Tân	0.500			0.500	đã thực hiện (Hoàng Tân)
43	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ nhà ông Huy đến nhà ông Mười, KDC Đồng Tân	0.400			0.400	đã thực hiện (Hoàng Tân)
44	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ nhà ông Hoan đến nhà ông Khánh, KDC Đồng Tân	0.300			0.300	đã thực hiện (Hoàng Tân)
45	Mở rộng tuyến đường giao thông đô thị KDC phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh (Đoạn từ cổng làng KDC Đại Bộ đến đầu đình Đại Bộ)	0.500			0.500	đã thực hiện (Hoàng Tân)
46	Mở rộng tuyến đường giao thông đô thị KDC phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh (Đoạn từ QL18a đến chùa Bát Làng, KDC Đại Bát)	1.000			1.000	đã thực hiện (Hoàng Tân)
47	Nâng cấp tuyến đường từ nhà cô Chung đến nhà ông Quyến chị Dậu KDC Đồng Tân	0.800			0.800	đã thực hiện (Hoàng Tân)
48	Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Hùng đến nhà cô Vịnh, KDC Đại Tân	0.800			0.800	đã thực hiện (Hoàng Tân)
49	Nâng cấp tuyến đường KDC Đại Bát, phường Hoàng Tân	0.700			0.700	đã thực hiện (Hoàng Tân)
III	Công trình Hạ tầng	13.114	0.000	0.000	13.114	
1	Tường rào, hạ tầng kỹ thuật khuôn viên UBND, sân thể thao, nhà văn hóa KDC Bích Nham phường Văn Đức	11.564			11.564	Đã thực hiện (Văn Đức)
2	HTKT điểm dân cư số 2 Chiêm Bàu phường Văn Đức TP Chí Linh; HM: San nền, giao thông, hệ phố và thoát nước	1.550			1.550	Đã thực hiện (Văn Đức)
III	Lĩnh vực giáo dục	24.549	0.000	0.000	24.549	
1	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường mầm non Hoàng Tiến	8.584			8.584	đã thực hiện (Hoàng Tiến)



2	Cải tạo nhà lớp học trường mầm non Hoàng Tiến	1.160			1.160	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
3	San lấp, xây dựng sân chơi bãi tập trường THCS	0.600			0.600	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
4	San lấp, xây dựng tường bao và CT phụ trợ trường mầm non Hoàng Tiến	1.200			1.200	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
5	Cải tạo nhà lớp học và công trình phụ trợ trường mầm non Hoàng Tiến	1.250			1.250	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
6	Sửa chữa trường Tiểu học Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	0.980			0.980	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
7	Xây dựng khu trải nghiệm và công trình phụ trợ mầm non Hoàng Tiến	1.198			1.198	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
8	Sửa chữa trường THCS Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	0.981			0.981	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
9	Cải tạo, sửa chữa nhà hiệu bộ, nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Hoàng Tiến	0.996			0.996	đã thực hiện (Hoàng Tiến)
10	Cải tạo nhà lớp học 2 tầng Trường mầm non Hoàng Tân	1.000			1.000	Đã thực hiện (Hoàng Tân)
11	Cải tạo nhà lớp học 2 tầng Trường tiểu học và THCS Hoàng Tân	6.000			6.000	Đã thực hiện (Hoàng Tân)
12	Cải tạo nhà lớp học, tường rào Trường tiểu học và THCS Hoàng Tân	0.600			0.600	
IV	Lĩnh vực văn hóa TDTT	14.040	0.000	6.000	8.040	
1	Sân vận động trung tâm phường Hoàng Tiến	3.563			3.563	đã thực hiện
2	Xây dựng cổng tường rào sân vận động phường Hoàng Tiến	0.577			0.577	đã thực hiện
3	Các hạng mục phụ trợ NVH Đại Tân	1.300			1.300	Đã thực hiện (Hoàng Tân)
4	Các công trình phụ trợ nhà văn hóa Đại Tân, hạng mục tường rào, nền sân, cổng	1.200		1.200	0.000	
5	Các hạng mục phụ trợ NVH Đồng Tân	1.300			1.300	Đã thực hiện (Hoàng Tân)
6	Các hạng mục phụ trợ NVH Độ Xá	1.300			1.300	Đã thực hiện (Hoàng Tân)
7	Nhà văn hóa KDC Đại Bát và các công trình phụ trợ	4.800		4.800	0.000	
V	Lĩnh vực công cộng	41.327	0.000	0.266	41.061	



1	Mở rộng khuôn viên trường mầm non và xây dựng trụ sở công an phường Hoàng Tiến; HM: san lấp mặt bằng	4.432			4.432	đã thực hiện
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới KDC Trại Trống, Trung Tâm và Đồng Công, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	3.663			3.663	đã thực hiện
3	Kiên cố hóa kênh tưới khu Đồng Buông cạnh chùa, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	2.365			2.365	đã thực hiện
4	Xây dựng mới công, hàng rào và khu phụ trợ trụ sở công an phường	5.500			5.500	đang thực hiện
5	Cổng tường rào Trạm y tế phường Hoàng Tiến	0.270			0.270	đã thực hiện
6	Di chuyển, cải tạo trạm biến áp Phục Thiện 1 để GPMB trường mầm non phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	1.000			1.000	đã thực hiện
7	Di chuyển, lắp đặt điều hòa và hệ thống camera giám sát trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Hoàng Tiến	0.500			0.500	đã thực hiện
8	Bãi chôn lấp rác thải tập trung hợp vệ sinh phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh	1.100			1.100	đã thực hiện
9	Trồng cây khuôn viên UBND phường Hoàng Tiến	0.240			0.240	đã thực hiện
10	Hệ thống cấp điện Khu dân cư mới Vĩnh Đại phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	6.653			6.653	đã thực hiện (Văn Đức)
11	Nhà hội trường Đảng ủy - HĐND - UBND và các công trình phụ trợ phường Văn Đức, thành phố Chí Linh	12.476			12.476	đã thực hiện (Văn Đức)
12	Hạ tầng kỹ thuật các điểm dân cư phường Văn Đức, thành phố Chí Linh; Hạng mục: San nền, hè phố, tường kê và thoát nước.	1.328		0.266	1.062	chưa triển khai
13	Mở rộng, nâng cấp nghĩa trang nhân dân Đại Tân, Bến Tắm, phường Hoàng Tân	1.800			1.800	Hoàng Tân
VI	Lĩnh vực thủy lợi, nông nghiệp	10.400	0.000	3.900	6.500	
1	Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu nội đồng từ đồng Quýt đến hết KDC Bến Tắm	2.700			2.700	Đã thực hiện

2	Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu nội đồng xóm Đình Vọ và kênh tưới từ nhà ông Luyến đến Đại Tân	3.800			3.800	Đã thực hiện
3	Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu nội đồng từ QL18 đến nhà ông Quốc KDC Đọ Xá	3.900		3.900	0.000	Đã thực hiện
VII	Lĩnh vực công trình trụ sở	10.372	0.300	7.192	3.480	
1	Nâng cấp các công trình phụ trợ UBND phường Hoàng Tân	1.300			1.300	Đã thực hiện
2	Hạ tầng kỹ thuật và các công trình phụ trợ trụ sở làm việc Công an phường Hoàng Tân	7.192		7.192	0.000	
3	Thảm nền sân UBND phường Hoàng Tân	0.980			0.980	Đã thực hiện
4	Sửa chữa mái và các công trình phụ trợ Trụ sở làm việc Đảng Ủy - HĐND -UBND phường Hoàng Tân	0.900	0.300		1.200	
D	Công trình cần thiết sau sắp xếp		4.000		4.000	
1	Cải tạo Nhà hội trường làm Trung tâm hành chính công		1.200		1.200	
2	Cải tạo nhà hội trường làm phòng họp trực tuyến số 2		1.200		1.200	
3	Cải tạo nhà làm việc cấp 4 và các công trình phụ trợ		0.800		0.800	
4	Cải tạo nhà hội trường lớn (Hội trường cũ Hoàng Tiến)		0.800		0.800	